

Bản án số: 68/2023/HS-PT

Ngày 12/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngữ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng

Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Thư K phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh – Thư K Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo: **Lê Minh M**, sinh năm 1967; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Cả, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Đăng Kh và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 và có 3 con; Tiền án; tiền sự: Không; Là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 06/7/2022;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Yên. (có mặt tại phiên tòa);

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Dương Minh Kiên - Văn phòng Luật sư Dương Minh Nhâm - Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1957 (có mặt);

+ Anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Đều cư trú: thôn Cả, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ UBND xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Do ông Phạm Văn Mạnh - Phó Chủ tịch UBND xã đại diện theo ủy quyền (vắng mặt);

+ UBND huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Do bà Nguyễn Thị Yên - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân Yên đại diện theo ủy quyền (vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1957 (có mặt);

+ Ông Nguyễn Tr T, sinh năm 1964 (có mặt);

+ Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1963 (có mặt);

+ Bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1967 (có mặt);

Đều cư trú: thôn Cả, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1992, Hợp tác xã chăn nuôi xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên giải thể bàn giao lại toàn bộ diện tích đất công ích ở thôn Cả cho UBND xã Ngọc Thiện quản lý. Sau đó, UBND xã Ngọc Thiện giao lại cho thôn Cả để chia đều diện tích đất cho các hộ dân trong thôn để sản xuất, hàng năm nộp sản về cho UBND xã. Tuy nhiên, do diện tích giao các hộ nhỏ lẻ, manh mún nên nhiều hộ bỏ không canh tác và thống nhất làm bãi thả gia súc của thôn.

Năm 2000, ban lãnh đạo thôn Cả do ông Nguyễn Tr T làm trưởng thôn đã tiến hành họp và thống nhất giao khoán toàn bộ diện tích đất công ích cho 04 hộ gồm hộ ông Bùi Xuân Vỹ, sinh năm 1957; hộ ông Nguyễn Văn Sỹ, sinh năm 1972; hộ ông Nguyễn Văn Cử, sinh năm 1947, hộ ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1957. Thời hạn giao khoán là 13 năm từ năm 2000 đến năm 2013, số tiền giao khoán Ban lãnh đạo thôn đã thu của 4 hộ nêu trên và chi làm đường bê tông cho thôn Cả năm 2000. nhưng do thời gian đã lâu Ban lãnh đạo thôn và các hộ dân không nhớ cụ thể là bao nhiêu tiền. Việc giao khoán trên ông T không báo cáo cho Ủy ban nhân dân xã biết, hàng năm ông T vẫn thu tiền khoán đất công ích nộp về Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thiện.

Năm 2006, ông Nguyễn Ngọc K làm trưởng thôn thay ông T, ông Nguyễn Văn Tr làm phó thôn. Cuối năm 2013, hết hạn giao khoán đất công ích cho các hộ trên, ông K chủ trì tổ chức họp Ban lãnh đạo thôn và đại diện các ban ngành trong thôn đưa ra chủ trương tiếp tục giao khoán đất công ích, chủ trương được lãnh đạo các ban ngành và nhân dân trong thôn thống nhất giao khoán diện tích đất công ích trên cho 03 hộ cụ thể gồm:

+ Hộ ông Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1980 nhận khoán 13 sào với số tiền nhận khoán là 51.000.000 đồng.

+ Hộ ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1957 nhận khoán 14 sào với số tiền là 57.000.000 đồng.

+ Hộ ông Nguyễn Văn Sỹ, sinh năm 1972 nhận khoán 03 sào với số tiền 12.000.000 đồng, thời hạn giao khoán là 15 năm (từ năm 2014 đến năm 2029). Ngay sau khi trúng thầu, ông Nguyễn Văn Sỹ chuyển lại toàn bộ 03 sào đất cho ông Nguyễn Minh Th nhận khoán. Do vậy, hộ ông Nguyễn Minh Th nhận khoán tổng cộng khoảng 17 sào với tổng số tiền nộp cho thôn là 69.000.000 đồng.

Tổng số tiền thôn Cả thu được từ các hộ nhận khoán là 120.000.000 đồng. Ông K là người trực tiếp thu, chi, số tiền thu được sử dụng vào sửa chữa, xây dựng thêm các công trình phụ trợ của nhà văn hóa thôn Cả, mở rộng đường giao thông nông thôn và chi chung cho thôn.

Năm 2014, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện thành lập Tổ kiểm tra tài chính, quản lý đất đai tại thôn Cả, phát hiện việc giao khoán đất công ích trái thẩm quyền của ông K. Kết quả kiểm tra phát hiện quỹ tiền mặt thiếu 12.071.000 đồng, sau khi Tổ kiểm tra kết luận, ông K đã khắc phục nộp lại toàn bộ số tiền thiếu của quỹ thôn, tuy nhiên số tiền 120.000.000 đồng bán đất đã chi vào xây dựng công trình phúc lợi cho thôn và chi chung của thôn nên UBND xã Ngọc Thiện không yêu cầu lãnh đạo thôn Cả khắc phục số tiền này.

Năm 2016, Lê Minh M được nhân dân trong thôn bầu làm trưởng thôn, ông Nguyễn Văn Tr làm phó thôn.

Năm 2019, UBND xã Ngọc Thiện có chủ trương làm đường bê tông theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang và theo Kế hoạch về đích nông thôn mới của UBND xã Ngọc Thiện. Trong đó, nhà nước hỗ trợ tiền xi măng, vận chuyển và bốc xếp, còn lại là nhân dân đóng góp. Để lấy tiền làm đường bê tông của thôn, Ban lãnh đạo thôn Cả lên dự toán mỗi nhân khẩu trong thôn phải đóng góp 400.000đồng. Tuy nhiên, sau khi triển khai việc thu tiền gặp khó khăn do nhiều hộ không đóng tiền, Lê Minh M đã tổ chức họp lãnh đạo ban ngành trong thôn, M chủ trì cuộc họp, tại cuộc họp M đã đưa ra chủ trương thôn sẽ giao khoán đất công ích lâu dài cho hộ ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Minh Th. Tại cuộc họp lãnh đạo các ban ngành trong thôn đã thống nhất với chủ trương của M và thống nhất sẽ đưa ra họp thôn lấy ý kiến nhân dân.

Ngày 04/10/2019, M chủ trì tổ chức buổi họp thôn và đưa ra chủ trương khoán đất lâu dài đất công ích cho hộ ông Nguyễn Đức Tr và ông Nguyễn Minh Th với giá 25.000.000đồng/sào và được nhân dân trong thôn nhất trí nhưng vì hai hộ còn 10 năm nhận khoán nên buổi họp thôn thống nhất giảm 5.000.000đồng/sào cho hai hộ. Hộ ông Nguyễn Đức Tr nhận 13 sào phải nộp cho thôn 260.000.000 đồng, hộ ông Nguyễn Minh Th nhận 17 sào phải nộp cho thôn 340.000.000 đồng. M giao cho ông Tr thu tiền của hai hộ dân.

Ngày 16/10/2019, ông Th nộp cho ông Tr 200.000.000 đồng; ngày 05/12/2019 ông Nguyễn Đức Tr nộp cho ông Tr 200.000.000 đồng; ngày 11/01/2020 ông Th nộp cho ông Tr và M 60.000.000 đồng; ngày 10/6/2020 ông Th nộp cho ông Tr 80.000.000 đồng. Hộ ông Th đã nộp đủ số tiền 340.000.000 đồng, hộ ông Tr mới nộp cho thôn số tiền 200.000.000 đồng, còn nợ thôn 60.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được lãnh đạo thôn Cả nhiệm kỳ 2017-2019 đã chi làm đường bê tông và chi một số hoạt động của thôn hết 460.000.000, số tiền còn lại 80.000.000, ông Th nộp cho Tr, sau đó ông Tr bàn giao số tiền này cho ông Nguyễn Văn Phẩy là trưởng thôn nhiệm kỳ 2020-2022, ông Phẩy đã chi trả nhà

thầu làm đường bê tông. Sau khi đã nhận đất của thôn, hộ ông Tr và ông Th đã xây nhà cấp 4 và công trình chăn nuôi, trồng cây ăn quả lâu năm.

Qua công tác nắm tình hình, Công an xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên đã nắm được thông tin Ban lãnh đạo thôn Cả, xã Ngọc Thiện nhiệm kỳ 2017-2019 đã khoán đất lâu dài trái thẩm quyền. Thấy có dấu hiệu tội phạm, ngày 30/10/2021 Công an xã Ngọc Thiện đã chuyển toàn bộ tài liệu liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 30/10/2021, ông Nguyễn Văn Tr - phó thôn Cả, xã Ngọc Thiện đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên các giấy tờ gồm:

- 01 giấy nhận tiền ghi ngày 16/10/2019, ông Th nộp 200.000.000 đồng.
- 01 giấy nhận tiền ngày 05/12/2019, ông Nguyễn Đức Tr nộp 200.000.000 đồng.
- 01 giấy nhận tiền ghi ngày 11/01/2020, ông Th nộp 60.000.000 đồng.
- 01 giấy nhận tiền ghi ngày 10/6/2020, ông Th nộp 80.000.000 đồng.

Cùng ngày 31/10/2021, Lê Minh M giao nộp 01 biên bản họp thôn ngày 04/10/2019.

Ngày 09/02/2022, ông Nguyễn Đức Tr giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy biên nhận tiền ghi ngày 18/11/2013 thể hiện ông Tr nộp 51.000.000 đồng cho ông Nguyễn Ngọc K.

- 01 giấy biên nhận tiền ghi ngày 05/12/2019 thể hiện ông Tr nộp số tiền 200.000.000 đồng cho ông Nguyễn Văn Tr.

Ngày 14/4/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Lê Minh M, quá trình khám xét Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày 14/4/2022, Cơ quan điều tra tiến hành bắt bị cáo Lê Minh M để tạm giam, quá trình bắt, Cơ quan điều tra thu giữ của M 01 chiếc điện thoại Redmi số IMEI1: 864748053010285, số IMEI 2: 864748053010293; 01 căn cước công dân mang tên Lê Minh M số 024067010868 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, biển kiểm soát 98M3-1046.

Tại kết luận giám định số 1849/KL-KTHS ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chữ K, chữ viết dưới mục “Người nộp” trên các tài liệu cần giám định (K hiệu A1, A2) so với chữ K, chữ viết của Nguyễn Minh Th trên các tài liệu mẫu (K hiệu M1, M2, M3) là do cùng một người K, viết ra.

Tại kết luận giám định số 1850/KL-KTHS ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chữ K, chữ viết mang tên Nguyễn Tr T dưới mục “Đại diện bên nhận” trên tài liệu cần giám định (K hiệu A1); chữ K bằng mực màu đen dưới mục “Đại diện thôn” trên tài liệu cần giám định (K hiệu A2) so với chữ K, chữ viết của Nguyễn Tr T trên các tài liệu mẫu (K hiệu từ M1 đến M4) là do cùng một người K, viết ra.

Tại kết luận giám định số 1851/KL-KTHS ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chữ K, chữ viết mang tên Nguyễn Đức Tr dưới mục “Người giao” trên tài liệu cần giám định (K hiệu A) so với chữ K, chữ viết của Nguyễn Đức Tr trên tài liệu mẫu (K hiệu từ M1, M2, M3) là do cùng một người K, viết ra.

Tại Kết luận giám định số 1852/KL-KTHS ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chữ K, chữ viết trên các tài liệu cần giám định (K hiệu A1 đến A4) trừ chữ K, chữ viết mang tên Nguyễn Tr T và chữ K vị trí thứ hai tính từ trái sang phải dưới mục “Đại diện bên nhận”; chữ K, chữ viết lẻ dưới cùng ở giữa và chữ K, chữ viết dưới mục “Người nộp” trên tài liệu A1; chữ K, chữ viết mang tên Lê Minh M và chữ K bằng mực màu đen dưới mục “Đại diện thôn”; chữ K, chữ viết dưới mục “Người nộp” trên tài liệu A2; chữ K, chữ viết mang tên Nguyễn Văn Phẫu dưới mục “Người nhận” trên tài liệu A3; chữ K, chữ viết mang tên Nguyễn Đức Tr dưới mục “Người giao” trên tài liệu A4) so với chữ K, chữ viết của Nguyễn Văn Tr trên các tài liệu mẫu giám định (K hiệu M1, M2, M3) là do cùng một người K, viết ra.

Tại Kết luận giám định số 1853/KL-KTHS ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chữ K vị trí thứ hai tính từ trái sang phải dưới mục “Đại diện bên nhận” trên tài liệu cần giám định (K hiệu A1); chữ K, chữ viết mang tên Lê Minh M dưới các mục “Đại diện thôn” “Chủ tọa” trên các tài liệu cần giám định K (K hiệu A2, A3) so với chữ K, chữ viết của Lê Minh M trên các tài liệu mẫu (K hiệu M1, M2, M3) là do cùng một người K, viết ra.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng đất đai huyện, UBND xã Ngọc Thiện, đại diện lãnh đạo thôn Cả và 02 hộ ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Minh Th tiến hành đo đạc xác định hiện trạng đất: Diện tích đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của thôn Cả, xã Ngọc Thiện có tổng diện tích đất là 10.447,3 m². Trong đó:

- + Diện tích đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích Lê Minh M khoán đất lâu dài cho hộ ông Nguyễn Đức Tr là 4.259,7 m² là đất trồng cây hàng năm;

- + Diện tích đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích Lê Minh M khoán đất lâu dài cho hộ ông Nguyễn Minh Th là 6.187,6 m² (trong đó có 2.160 m² là đất ao nuôi trồng thủy hải sản và 4.027,6 m² là đất trồng cây hàng năm).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản để xác định giá trị diện tích đất mà M đã giao cho hộ ông Th và hộ ông Tr.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23/KL-ĐGTS ngày 23/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá:

- Diện tích đất tại thôn Cả, xã Ngọc Thiện giao cho ông Nguyễn Đức Tr năm 2019 là 4.259,7m² đất trồng cây hàng năm trị giá: 212.985.000 đồng.

- Diện tích đất tại thôn Cả, xã Ngọc Thiện giao cho ông Nguyễn Minh Th năm 2019 là 6.187,6m² trị giá: 246.930.500 đồng (Trong đó: Đất nuôi trồng thủy hải sản 3.673,5 m² trị giá 121.225.500 đồng; Đất trồng cây hàng năm là 2.514,1m² trị giá 125.705.000 đồng)

Tổng giá trị tài sản: 459.915.500đồng.

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thiện xác định không biết việc ông M bán đất cho hai hộ dân, từ năm 2000 đến nay, hàng năm thôn Cả vẫn nộp đầy đủ chỉ tiêu quỹ đất vòng 2 đối với UBND xã. Ngày 04/3/2022, ông Th và ông Tr đã nhận tiền bồi thường và trả lại đất cho UBND xã quản lý nên UBND xã Ngọc Thiện xác định không bị thiệt hại gì.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên xác định việc lãnh đạo thôn Cả, xã Ngọc Thiện giao khoán và bán đất là trái thẩm quyền, vi phạm khoản 2, khoản 3 Điều 59 Luật đất đai năm 2013. Khi Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh UBND huyện Tân Yên mới biết, UBND huyện đã yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện báo cáo và thu hồi lại diện tích đất, đến nay các hộ dân đã bàn giao lại đất cho UBND xã Ngọc Thiện quản lý.

Quá trình điều tra, Lê Minh M thừa nhận toàn bộ hành vi khoán đất lâu dài cho các hộ dân như đã nêu trên, toàn bộ số tiền giao đất thu được đã được thôn sử dụng làm đường bê tông và chi hoạt động của thôn, M không hưởng lợi cá nhân.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định 01 giấy biên nhận tiền ghi ngày 16/10/2019; 01 giấy biên nhận tiền ngày 05/12/2019; 01 giấy biên nhận tiền ghi ngày 11/01/2020; 01 giấy biên nhận tiền ghi ngày 10/6/2020 do ông Tr giao nộp là giấy biên nhận tiền thể hiện việc ông Th, ông Tr nộp 540.000.000 đồng tiền nhận khoán đất lâu dài cho ông Tr và M.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên đã căn cứ khoản 3, khoản 5 Điều 357, điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh M 07 năm tù về tội “Lạm quyền trong khi thi hành công vụ”.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/01/2023, bị cáo M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 30/01/2023, người bị hại là anh Nguyễn Đức Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 13/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành quyết định số 301/QĐ-VKS-P7, kháng nghị toàn bộ bản án, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại, xem xét trách nhiệm hình sự của các ông Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Tr T về hành vi lạm quyền trong khi thi hành công vụ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, người bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị, đề nghị HĐXX hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, HĐXX thấy rằng:

Năm 2013, ông Nguyễn Ngọc K (trưởng thôn) và ông Nguyễn Văn Tr (phó thôn) đã tiến hành giao khoán diện tích đất công ích cho hộ ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Minh Th, thu số tiền 120.000.000 đồng. Hành vi của ông K và ông Tr có dấu hiệu của tội “Lạm quyền trong khi thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 2 Điều 282 Bộ luật hình sự năm 1999 (khoản 2 Điều 357 Bộ luật hình sự 2017). Theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Bộ luật hình sự năm 1999 (khoản 2 Điều 27 Bộ luật hình sự 2017) thì thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự vẫn còn.

Năm 2019, ông Nguyễn Văn Tr khi đó là phó thôn kiêm thủ quỹ có tham gia và nhất trí với chủ trương của ông M tại các cuộc họp bàn việc giao khoán đất lâu dài, ông Tr cũng là người tham gia thu và chi tiền bán đất theo sự chỉ đạo của M. Vì vậy, có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn Tr giữ vai trò đồng phạm với ông M về hành vi giao đất trái thẩm quyền năm 2019.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã phát hiện có hành vi phạm tội khác và đồng phạm khác nên đã 02 lần trả hồ sơ để điều tra bổ sung (Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 03/2022/HSST-QĐ ngày 30/9/2022 và Quyết định số 06/2022/HSST-QĐ ngày 26/12/2022). Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên cho rằng hành vi của ông K, ông Tr, ông T không cấu thành tội phạm và giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ khoản 1 Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Minh M, đồng thời kiến nghị với cơ quan tố tụng cấp trên xem xét lại hành vi của ông K, ông Tr, ông T là đúng quy định pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX thấy có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt hành vi phạm tội và người phạm tội. Vì vậy, kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang đề nghị hủy án sơ thẩm là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[2]. Do vụ án bị hủy để điều tra, xét xử lại nên HĐXX phúc thẩm không xem xét giải quyết đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Minh M và người bị hại Nguyễn Đức Tr.

[3] Án phí: Do hủy án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của TAND huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Chuyển toàn bộ hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để điều tra lại.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TAND huyện Tân Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Ngừ